TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ YÊN BÁI, TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2024/HS-ST
Ngày 19-6-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ YÊN BÁI, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Bùi Quang Trung.

Các Hội thẩm nhân dân: Lê Thị Thành và bà Đặng Hoa Xuân

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thúy Hà –Thư ký Toà án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái tham gia phiên toà*:** Bà Đỗ Thanh Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2024, tại Trụ sở Toà án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 34/2024/TLST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Anh Đ; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 01/02/2003, tại tỉnh Yên Bái; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố H, phường H, thành phố Y, tỉnh Yên Bái; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Cao Lan; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Thạc M – sinh năm 1976 và bà Trần Thị G - sinh năm 1982; Vợ, con: chưa có; Tiền án; Tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại tại tổ dân phố H, phường H, thành phố Y, tỉnh Yên Bái – Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Tổ dân phố H, phường H, thành phố Y, tỉnh Yên Bái – Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Đặng Thị L, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Tổ dân phố H, phường H, thành phố Y, tỉnh Yên Bái – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 35 phút ngày 12/3/2024, Nguyễn Anh Đ đi bộ một mình đến khu vực cửa ra vào khán đài A của Sân vận động thành phố Y với mục đích để trộm cắp tài sản. Khi đến nơi, Đ quan sát thấy có nhiều xe đạp dựng ở khu vực trên, không có người trông coi, quản lý và không có khóa bảo vệ. Đ đi đến vị trí chiếc xe đạp địa hình, màu ghi xám, trên khung có dòng chữ BORKI của bà Nguyễn Thị B đang dựng chân trống. Sau đó, Đ nhanh chóng dắt và điều khiển xe đạp rời khỏi hiện trường và mang bán xe đạp trên cho bà Đặng Thị L được số tiền 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng). Sau khi nhận được số tiền 400.000 đồng Nguyễn Anh Đ đã tiêu sài cá nhân hết.

Vật chứng thu giữ gồm: Ngày 13/3/2024 bà Đặng Thị L đã tự nguyện giao nộp lại chiếc xe đạp cho cơ quan Công an.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 09/KL-HĐĐGTS ngày 15/3/2024 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thành phố Y, kết luận: "Đối với chiếc xe đạp địa hình, màu ghi xám, trên khung có dòng chữ BORKI. Tình trạng xe đã qua sử dụng Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố xác định có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt ngày 12 tháng 3 năm 2024 là: 2.300.000 đồng (hai triệu ba trăm nghìn đồng)".

Cáo trạng số 38/CT-VKSTP ngày 09/5/2024, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái truy tố Nguyễn Anh Đ về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái giữ nguyên Quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Anh Đ phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Anh Đ từ 06 đến 09 tháng tù; Về hình phạt bổ sung: Không; Về trách nhiệm dân sự: Không; Về vật chứng và tài sản thu giữ trong vụ án: Không; Về truy thu: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 tịch thu (truy thu) nộp ngân sách nhà nước số tiền 400.000 đồng (bốn trăm ngàn đồng) của bị cáo do phạm tội mà có; Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận gì và xin được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Y, Điều tra viên, kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Y, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ

tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được tống đạt các văn bản hợp lệ nhưng vắng mặt. Tuy nhiên, quá trình điều tra đã thu thập đầy đủ lời khai của họ. Căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vắng mặt họ.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã đủ cơ sở kết luận: Lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản, Khoảng 17 giờ 35 phút ngày 12/3/2024 tại khu vực cửa ra vào K thành phố Y (thuộc tổ dân phố H, phường H, thành phố Y, tỉnh Yên Bái) Nguyễn Anh Đ đã thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe đạp địa hình (xe đạp thể thao) của bà Nguyễn Thị B với giá trị tài sản là: 2.300.000 đồng (hai triệu ba trăm nghìn đồng). Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bà B do bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản". Tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu về tài sản công dân được pháp luật bảo vệ, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống cộng đồng. Động cơ, mục đích phạm tội của bị cáo là vụ lợi cá nhân. Do đó cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội và răn đe phòng ngừa tội phạm.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Nguyễn Anh Đ là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như sau: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được quy định tại các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập ổn định, lao động tự do, không có tài sản. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự và vật chứng, tài sản thu giữ:

Đối với 01 (một) chiếc xe đạp địa hình, màu ghi xám, trên khung có dòng chữ BORKI, đã qua sử dụng: Quá trình điều tra xác định chiếc xe đạp là tài sản

của bà Nguyễn Thị B, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Y đã trả lại cho bà B là chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp, đúng quy định của pháp luật.

Bị hại bà Nguyễn Thị B đã nhận lại chiếc xe đạp do Đ trộm cắp, bà B không có yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với số tiền 400.000 đồng, do bị cáo bán chiếc xe đạp mà có, bà L không yêu cầu bị cáo phải bồi thường. Do vậy cần tịch thu (truy thu) của bị cáo nộp ngân sách nhà nước.

[8] Đối với bà Đặng Thị L, là người mua chiếc xe đạp của Nguyễn Anh Đ, khi mua, bán bà L không biết đó là tài sản do Đ trộm cắp mà có, bà L đã tự nguyện giao nộp chiếc xe đạp trên cho cơ quan Công an. Nên không đủ yếu tố cấu thành tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" quy định tại Điều 323 Bộ luật hình sự, nên không đề cập vấn đề xử lý đối với bà L là phù hợp.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

[11] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Anh Đ phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh Đ 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Tịch thu (truy thu) của bị cáo Nguyễn Anh Đ số tiền 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng) nộp Ngân sách nhà nước.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, giảm, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Anh Đ phải chịu 200.000 đồng *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày ngày bản án được tống đạt hợp lệ; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- VKSND thành phố Yên Bái;
- Công an thành phố Yên Bái;
- Bộ phận HSNV Công an TP. Yên Bái;
- Chi cục THADS thành phố Yên Bái;
- Bị cáo; bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- THA hình sự;
- Lưu hồ sơ, TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Bùi Quang Trung